

Bản tin tuần LÚA GẠO

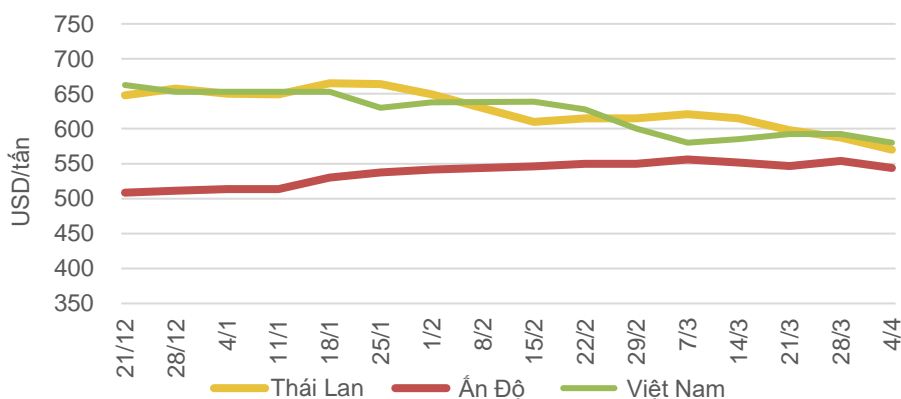
Bản tin số 12
(Tuần 8.4.2024)

ĐIỂM TIN

- ❖ Indonesia đã nhập khẩu 650.000 tấn gạo và đã ký hợp đồng nhập khẩu 350.000 tấn trong năm 2024.
- ❖ Indonesia dự kiến sẽ nhập khẩu 5 triệu tấn gạo vào năm 2024.
- ❖ Philippines đã nhập khẩu 995.841,6 tấn gạo trong 3 tháng đầu năm 2024, tăng 24,2% so với cùng kỳ năm 2023.
- ❖ Thái Lan có thể xuất khẩu thêm gạo nhà thơm sang Italy.

THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

Diễn biến giá gạo 5% tám quốc tế



Nguồn: AGROINFO tổng hợp

Trong tuần từ 01/4-5/4/2024, giá gạo 5% tám của Thái Lan, Ấn Độ, Việt Nam giảm so với tuần trước. [1]

Giá gạo 5% tám của Thái Lan đạt 570 USD/tấn, giảm 18 USD/tấn so với tuần trước. Giá giảm do đồng bath và nguồn cung tăng. [1]

Giá gạo 5% tám của Ấn Độ đạt mức trung bình 544 USD/tấn, giảm 10 USD/tấn so với tuần trước. Giá giảm do nhu cầu yếu từ các quốc gia châu Á. [1]

Giá gạo 5% tám của Việt Nam ước tính đạt 580 USD/tấn, giảm 13 USD/tấn so với tuần trước. Vụ thu hoạch lúa Đông – Xuân sẽ kết thúc trong hơn 1 tuần tới, giá gạo có thể sẽ tăng trở lại. [1]

MỘT SỐ SỰ KIỆN TRÊN THỊ TRƯỜNG GẠO QUỐC TẾ

Indonesia: Theo Cơ quan Hậu cần quốc gia Bulog, Indonesia đã nhập khẩu 650.000 tấn gạo và đã ký hợp đồng nhập khẩu 350.000 tấn trong năm 2024. Trong 1 triệu tấn gạo nhập khẩu của Indonesia trong năm này, có hơn 50% là đến từ Việt Nam, còn lại là đến từ Thái Lan, Pakistan và Campuchia. Trong năm 2023, giá gạo trong nước của Indonesia đã tăng khoảng 20% so với năm trước. Nguyên nhân chính là do hiện tượng El Nino đã làm giảm lượng mưa tại các quốc gia châu Á, khiến cho sản lượng gạo của Indonesia giảm và gây ra lạm phát giá lương thực. [2]

Hiện nay, người dân Indonesia đang phải vật lộn với tình trạng thiếu gạo và giá gạo tăng cao kỷ lục, nhiều người phải xếp hàng suốt hai tiếng đồng hồ để mua hai bao gạo 5kg với giá 6,4 USD (158.000 đồng) tại các cung cấp gạo giá rẻ của Chính phủ Indonesia. Trong khi đó, giá niêm yết tại chợ và siêu thị là 9,6 USD (238.000 đồng) cho 10 kg gạo. [3]

Ông Rajendra Aryal, đại diện của Tổ chức Lương thực và Nông nghiệp Liên Hiệp Quốc (FAO) tại Indonesia và Timor Leste, cho biết mức tiêu thụ gạo bình quân đầu người hằng năm của Indonesia là 95kg. Con số trên cao hơn rất nhiều so với mức tiêu thụ trung bình hằng năm của các loại tinh bột khác như ngô, khoai lang, khoai tây và sắn. [3]

Theo ông Jongsoo Shin, giám đốc Viện Nghiên cứu lúa quốc tế (IRRI) khu vực châu Á, giá gạo tăng và nguồn cung giảm có thể dẫn đến nguy cơ mất an ninh lương thực tại Indonesia. Ông Shin cho biết Indonesia dự kiến sẽ nhập khẩu 5 triệu tấn gạo vào năm 2024. Tuy nhiên, việc phụ thuộc quá nhiều vào nguồn gạo nhập khẩu có thể khiến nước này dễ bị tổn thương hơn trước những biến động giá cả và gián đoạn chuỗi cung ứng ở các nước xuất khẩu. [3]

Philippines: Theo Cục Trồng trọt Philippines, quốc gia này đã nhập khẩu 995.841,6 tấn gạo trong 3 tháng đầu năm 2024, tăng 24,2% so với cùng kỳ năm 2023 ở mức 801.732 tấn. Tính riêng tháng 3/2024, nhập khẩu gạo đạt 227.675 tấn,

giảm 33% so với tháng trước và giảm 44% so với cùng kỳ năm trước. [4]

Trong 3 tháng đầu năm 2024, 57,8% lượng gạo Philippines nhập khẩu là từ Việt Nam (576.364 tấn). Tiếp theo là Thái Lan với 244.059 tấn, Pakistan 115.759 tấn và Myanmar 53.640 tấn. [4]

Thái Lan: Phó Thủ tướng kiêm Bộ trưởng Thương mại Thái Lan Phumtham Wechayachai cho biết Thái Lan có thể xuất khẩu thêm gạo nhài thơm sang Italy, trong bối cảnh Ấn Độ vẫn hạn chế xuất khẩu và việc EU đã dỡ bỏ các ưu đãi về thuế đối với 2 quốc gia xuất khẩu gạo là Việt Nam và Myanmar trong năm nay. [5]

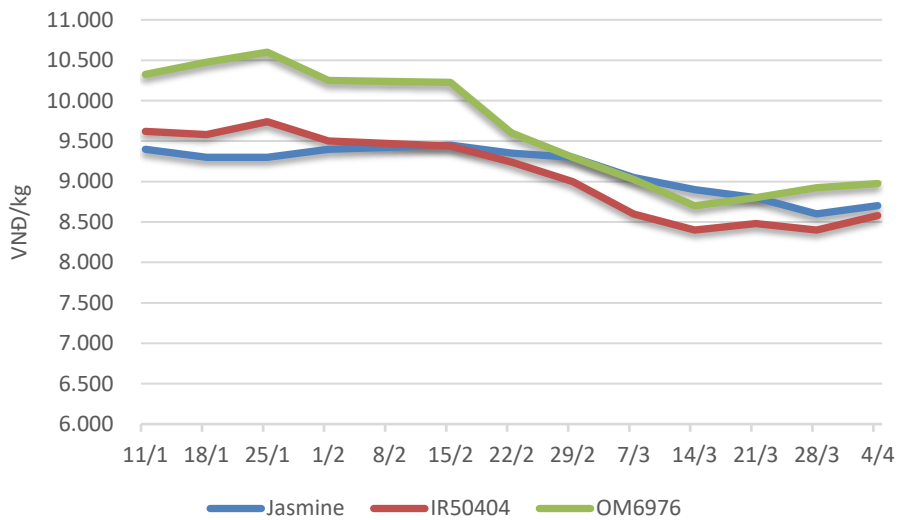
Theo số liệu trên ấn phẩm thương mại Global Trade Atlas, Italy đã nhập khẩu gạo trị giá 303,29 triệu USD vào năm 2023, trong đó gạo Thái Lan chiếm giá trị 23,62 triệu USD (chủ yếu là gạo nhài với giá trị đạt 20,22 triệu USD). Với kim ngạch xuất khẩu gạo sang Italy tăng 16,01% so với năm trước đó, Thái Lan trở thành nước xuất khẩu gạo cao thứ ba tại thị trường này sau Pakistan (113,63 triệu USD) và Ấn Độ (40,76 triệu USD). [5]

ĐIỂM TIN

- ❖ Giá lúa ĐBSCL diễn biến tăng trong tuần.
- ❖ Sóc Trăng xuống giống trên 182.000 ha vụ lúa Đông - Xuân, hiện đã thu hoạch 118.409 ha, năng suất bình quân ước gần 7 tấn/ha, tăng 0,3 tấn/ha so với cùng kỳ vụ Đông Xuân 2022/2023.
- ❖ UBND tỉnh Vĩnh Long vừa thông qua kế hoạch thực hiện Đề án “Phát triển bền vững 1 triệu hecta chuyên canh lúa chất lượng cao và phát thải thấp gắn với tăng trưởng xanh vùng ĐBSCL đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long tại Quyết định số 513/QĐ-UBND ngày 19/3/2024.
- ❖ Quảng Nam đã có hơn 95 ha lúa bị nhiễm bệnh đạo ôn lá và cổ lá với tỷ lệ bệnh trung bình từ 3 - 5%, nơi cao 15%.

THỊ TRƯỜNG TRONG NƯỚC

Diễn biến giá lúa trung bình tại ĐBSCL



Nguồn: AGROINFO tổng hợp

Trong tuần từ 01/4-5/4/2024, giá lúa khô Jasmine, IR50404 và OM6976 tăng nhẹ so với tuần trước.

Giá lúa Jasmine (khô) trung bình tại một số tỉnh ĐBSCL đạt mức 8.700 VNĐ/kg, tăng 100 VNĐ/kg so với tuần trước. [1]

Giá lúa IR50404 (khô) trung bình tại một số tỉnh ĐBSCL đạt 8.580 VNĐ/kg, tăng 180 VNĐ/kg so với tuần trước. [1]

Giá lúa OM6976 (khô) trung bình tại một số tỉnh ĐBSCL đạt 8.975 VNĐ/kg, tăng 50 VNĐ/kg so với tuần trước. [1]

MỘT SỐ SỰ KIỆN TRÊN THỊ TRƯỜNG GẠO TRONG NƯỚC

Sóc Trăng: Theo Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật tỉnh Sóc Trăng, toàn tỉnh xuống giống trên 182.000 ha vụ lúa Đông - Xuân, hiện đã thu hoạch 118.409 ha, năng suất bình quân ước gần 7 tấn/ha, tăng 0,3 tấn/ha so với cùng kỳ vụ Đông Xuân 2022/2023. [2]

Vĩnh Long: UBND tỉnh Vĩnh Long vừa thông qua kế hoạch thực hiện Đề án “Phát triển bền vững 1 triệu hecta chuyên canh lúa chất lượng cao và phát thải thấp gắn với tăng trưởng xanh vùng ĐBSCL đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long tại Quyết định số 513/QĐ-UBND ngày 19/3/2024. Mục tiêu của kế hoạch nhằm định hướng và đề ra giải pháp thúc đẩy phát triển vùng sản xuất chuyên canh lúa chất lượng cao và phát thải thấp gắn với tăng trưởng xanh theo hướng canh tác bền vững; đồng thời nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, thu nhập và đời sống của người trồng lúa, góp phần bảo vệ môi trường, thích ứng với BĐKH và giảm phát thải khí nhà kính. [3]

Vĩnh Long triển khai thực hiện Đề án trong 2 giai đoạn. Giai đoạn 1 (từ năm 2024-2025) triển khai tại 4 huyện Vũng Liêm, Long Hồ, Bình Tân, Tam Bình với diện tích canh tác vùng chuyên canh lúa chất lượng cao, phát thải thấp là 3.203 ha/năm; giai đoạn 2 (từ 2026-2030) thực hiện tại các huyện Vũng Liêm, Long Hồ, Bình Tân, Tam Bình, Trà Ôn, Mang Thít và TX Bình Minh, sẽ phát triển diện tích canh tác lên 20.000 ha. [3]

Ở vụ lúa Hè - Thu 2024, tỉnh thực hiện Đề án lồng ghép trong các mô hình lúa sạch, lúa hữu cơ, mô hình lúa cánh đồng lớn ứng dụng công nghệ cao... đã triển khai các năm trước ở các huyện, thị xã. Ở vụ lúa này, tỉnh chỉ đạo sử dụng 2-3 giống lúa chủ lực, 80% giống lúa chất lượng cao, giống xác nhận hoặc tương đương, hạn chế canh tác giống chất lượng thấp, chuyển đổi cơ cấu giống lúa theo hướng nâng cao tỷ lệ giống kháng hoặc giống có mức nhiễm nhẹ với sâu, bệnh, hạn, mặn... [3]

Đề án hướng đến mục tiêu đến năm 2025 và 2030 đối với diện tích tham gia Đề án đạt lần lượt là: lượng giống gieo sạ giảm còn từ 80-100 kg/ha và dưới 70 kg/ha; lượng phân bón hóa học và thuốc BVTV có nguồn gốc hóa học giảm 20% và 30%; lượng nước tưới so với canh tác truyền thống giảm 20%; 100% diện tích áp dụng ít nhất một quy trình canh tác bền vững như “1 phải 5 giảm”, tưới ngập khô xen kẽ, tiêu chuẩn sản xuất lúa bền vững SRP; 70% rơm tại các vùng chuyên canh được thu gom khỏi đồng ruộng và được chế biến tái sử dụng; tỷ lệ thất thoát sau thu hoạch dưới 10% và dưới 8%; giá trị gia tăng trong chuỗi lúa gạo tăng 30% và tăng 40%, trong đó tỷ suất lợi nhuận của người trồng lúa đạt trên 40% và trên 50%; phát thải thấp chiếm trên 20% tổng lượng gạo xuất khẩu của toàn vùng chuyên canh. [3]

Ngoài ra, tỉnh còn đặt ra mục tiêu, đối với diện tích lúa tham gia Đề án sẽ giảm trên 10% lượng phát thải khí nhà kính so với canh tác lúa truyền thống, hướng tới bán tín chỉ carbon trong và ngoài nước thông qua việc ứng dụng hệ thống đo đạc - báo cáo - thẩm định (MRV) làm cơ sở cấp tín chỉ carbon cho các diện tích đã áp dụng quy trình canh tác lúa phát thải thấp. [3]

Quảng Nam: Theo số liệu tổng hợp của Sở NN&PTNT tỉnh Quảng Nam, vụ Đông - Xuân

2023/2024, nông dân trên địa bàn tỉnh gieo sạ 41.696 ha lúa, chủ yếu bố trí các loại giống chủ lực như Thiên ưu 8, TBR225, HT1, HN6, ĐT100, Hà Phát 3, VNR20, TBR1... Trong đó, có 38.561 ha chủ động nguồn nước tưới và 3.135 ha phụ thuộc nước trời. Hiện nay, toàn tỉnh có 36.263 ha lúa đã trổ, trong đó Thăng Bình 8.083 ha, Tiên Phước 2.253 ha, Điện Bàn 4.849 ha, Quế Sơn 3.629 ha, Phú Ninh 3.473 ha, Hiệp Đức 1.160 ha, Nông Sơn 1.006 ha, Duy Xuyên 3.480 ha, Tam Kỳ 1.109 ha, Đại Lộc 4.152 ha, Núi Thành 2.800 ha, Hội An 270 ha. [4]

Đến nay, toàn tỉnh đã có hơn 95 ha lúa bị nhiễm bệnh đạo ôn lá và cổ lá với tỷ lệ bệnh trung bình từ 3 - 5%, nơi cao nhất là 15% (Điện Bàn). Trong khi đó, cùng kỳ năm 2022, toàn tỉnh Quảng Nam chỉ có 67 ha lúa bị nhiễm loại bệnh này. [4]

Nguồn tham khảo Quốc tế:

- [1]: <https://www.brecorder.com/news/40297243/asia-rice-india-rates-grind-to-2-month-low-on-soft-demand>
- [2]: <https://www.thestar.com.my/aseanplus/aseanplus-news/2024/04/03/indonesia-secures-one-million-tonnes-in-rice-imports-for-2024>
- [3]: <https://tuoitre.vn/dan-indonesia-phai-xep-hang-vi-thi-truong-thieu-gao-20240401165841265.htm>
- [4]: <https://ricenewstoday.com/rice-imports-up-24-as-of-end-march/>
- [5]: <https://bnews.vn/thai-lan-tin-tuong-co-the-xuat-khau-them-gao-sang-italy/328551.html>

Nguồn tham khảo trong nước:

- [1]: Cộng tác viên tại ĐBSCL
- [2]: <https://laodong.vn/xahoi/nong-dan-soc-trang-tang-loi-nhuan-vu-lua-dong-xuan-tu-20-30-1321231.ldo>
- [3]: <https://baovinhlong.com.vn/kinh-te/202404/khoi-dong-de-an-1-trieu-hecta-lua-chat-luong-cao-phat-thai-thap-3181944/>
- [4]: <https://baoquangnam.vn/canh-giac-benh-dao-on-tren-lua-dong-xuan-3132129.html>

PHỤ LỤC: GIÁ LÚA GẠO TẠI MỘT SỐ ĐỊA PHƯƠNG TRONG TUẦN

ĐVT: VNĐ/kg

Mặt hàng	Tỉnh	Giá tuần này (VNĐ/kg)	Thay đổi so với tuần trước (VNĐ/kg)
Lúa Jasmine (khô)	Cần Thơ	9400	+200
	Tiền Giang	8000	0
Lúa IR50404 (khô)	Cần Thơ	8600	+200
	Hậu Giang	9400	+400
	Tiền Giang	8000	0
Lúa OM6976 (khô)	Hậu Giang	9500	+100
	Đồng Tháp	8800	+300
	Trà Vinh	8800	0

Nguồn: CTV-Agroinfo



Bản tin được thực hiện bởi **AGROiNFO**

VIỆN CHÍNH SÁCH VÀ CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN

TRUNG TÂM THÔNG TIN PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN

Địa chỉ: 16 Thụy Khuê, Tây Hồ, Hà Nội

Email: info@agro.gov.vn

Website: www.agro.gov.vn